

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA CHẤT MỎ -TKV

Số: 157/BC-ĐCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cám Phá, ngày 29 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(năm 2020)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 304, đường Trần Phú, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phá, tỉnh Quảng Ninh.
- Điện thoại: (020) 33715 066 Fax: (020) 33715 067 Email: diachatmo@gmail.com
- Vốn điều lệ: 108.000.000.000 đồng (Một trăm linh tám tỷ đồng chẵn).
- Mã chứng khoán: MGC
- Mô hình quản trị công ty:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	439/2020/NQ-ĐHCD	10/4/2020	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ (thành viên HDQT độc lập, TVHDQT không điều hành))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/HDQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Hoàng Minh Hiếu	Chủ tịch HDQT - TV. không điều hành		01/02/2020
2	Ông Vũ Văn Khấn	Chủ tịch HDQT - TV. không điều hành	01/02/2020	
3	Ông Hà Minh Thọ	TV. HDQT - TV. điều hành	01/12/2018	
4	Ông Lê Văn Lân	TV. HDQT - TV. điều hành		01/02/2020
5	Ông Đỗ Văn Trường	TV. HDQT - TV. Không điều hành	01/02/2020	
6	Ông Phạm Văn Ngôn	TV. HDQT - TV. Điều hành	01/01/2016	
7	Ông Phạm Tuấn Ninh	TV. HDQT - TV. Không điều hành	01/01/2016	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Hoàng Minh Hiếu	02	100%	Miễn nhiệm từ ngày 01/02/2020
2	Ông Vũ Văn Khấn	22	100%	Bỏ nhiệm từ ngày 01/02/2020
3	Ông Hà Minh Thọ	24	100%	
4	Ông Phạm Văn Ngồn	24	100%	
5	Ông Phạm Tuấn Ninh	24	100%	
6	Ông Lê Văn Lân	02	100%	Miễn nhiệm từ ngày 01/02/2020
7	Ông Đỗ Văn Trường	22	100%	Bỏ nhiệm từ ngày 01/02/2020

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong năm 2020, Hội đồng Quản trị đã tăng cường công tác giám sát hoạt động của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý, nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, triển khai thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra. Ngoài ra, HĐQT còn chú trọng công tác quản trị rủi ro, triển khai đồng thời việc tiêu chuẩn hóa các quy trình, quy chế quản trị; tăng cường kiểm tra giám sát việc thực thi các quy chế này trong mọi hoạt động của Công ty.

Trong thực hiện nhiệm vụ do Điều lệ quy định và cụ thể hoá bằng các quy chế quản lý, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty đã nghiêm túc triển khai thực hiện một cách khẩn trương, kịp thời khắc phục khó khăn, đề ra nhiều biện pháp quản lý và có hiệu quả trong điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Chấp hành đúng các quy định của Pháp luật, chấp hành nghiêm túc các chế độ báo cáo, chỉ đạo điều hành đảm bảo an toàn vốn tài sản- an toàn lao động.

- Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý của Công ty được Hội đồng quản trị bố nhiệm trên cơ sở đề nghị của Giám đốc và Giám đốc Công ty phân công giao nhiệm vụ giúp việc cho các phó Giám đốc, các cán bộ quản

lý đã chấp hành nghiêm túc các nhiệm vụ do Giám đốc giao, chỉ đạo điều hành các phòng, ban, tổ, đội, Chi nhánh thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty đạt yêu cầu đề ra, không có biểu hiện chống đối thoái thác nhiệm vụ, đã tham mưu đề xuất triển khai nhiệm vụ của Giám đốc đạt hiệu quả.

4. Hoạt động của các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2020:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số: 01/2020/NQ-HĐQT	08/01/2020	<p>Thông nhất thông qua 1 số nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về việc tạm giao kế hoạch SXKD và kế hoạch sửa chữa TSCĐ năm 2020; - Về việc xử lý công nợ phải thu khó đòi; - Về việc tạm giao kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2020; - Về việc thông qua hạn mức tín dụng ngắn hạn năm 2020; 	100%
2	Số: 02/2020/NQ-HĐQT	31/01/2020	Về việc thay đổi nhân sự Hội đồng quản trị Công ty	100%
3	Số: 03/2020/NQ-HĐQT	01/02/2020	Về việc bầu Chủ tịch HĐQT Công ty	100%
4	Số: 04/2020/NQ-HĐQT	01/02/2020	<ul style="list-style-type: none"> - Thông nhất thông qua phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT và Người phụ trách quản trị kiểm tra ký HĐQT Công ty có phần Địa chất mỏ- TKV, kể từ ngày 01/02/2020; - Miễn nhiệm chức vụ Người phụ trách quản trị đối với ông Đỗ Văn Trường, thành viên HĐQT Công ty và bổ nhiệm ông Lưu Tiến Quỳnh, Trưởng phòng TCNS kiêm thư ký HĐQT giữ chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty, kể từ ngày 01/02/2020. 	100%
5	Số: 05/2020/NQ-HĐQT	10/02/2020	<p>Thông nhất thông qua một số nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về việc tạm chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020; - Về việc thông qua quyết toán thù lao năm 2019 cho Người phụ trách quản trị - 	100%

				Thư ký HĐQT và chi trả thù lao năm 2020 Người phụ trách quản trị, Thư ký HĐQT và Người phụ trách quản trị - Thư ký HĐQT Công ty năm 2020.	
6	Số: 06/2020/NQ-HĐQT	25/02/2020		<p>Thông nhất thống qua một số nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về kết quả sản xuất kinh doanh 02 tháng đầu năm 2020 và phương hướng tháng 3 năm 2020; các dự án đầu tư; - Về việc thông qua Quy chế chi trả thù lao HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị, Thư ký (hoặc Người phụ trách quản trị - Thư ký HĐQT Công ty); - Về việc thống nhất đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2019. 	100%
7	Số: 07/2020/NQ-HĐQT	25/02/2020		<p>Thông nhất thống qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.</p>	100%
8	Số: 08/2020/NQ-HĐQT	30/3/2020		<p>Thông nhất thống qua 1 số nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua định mức tín dụng ngân hàng bình quân năm 2020; - Thông qua Quỹ tiền lương thực hiện năm 2019; - Thông qua Hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương của Công ty. 	100%
9	Số: 09/2020/NQ-HĐQT	14/4/2020		<p>HĐQT Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV thống nhất thông qua một số nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển xếp lương cho Ban QLDH Công ty; - Hợp đồng kinh tế với Công ty cổ phần than Cao Sơn - Vinacomin. 	100%
10	Số: 10/2020/NQ-HĐQT	28/4/2020		<p>HĐQT Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV thống nhất thông qua một số nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về việc bổ nhiệm cán bộ quản lý Công ty; - Về việc giao nhiệm vụ cho cán bộ. 	100%
11	Số: 11/2020/NQ-HĐQT	28/4/2020		<p>HĐQT Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV thống nhất thông qua kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền năm 2019 cho cổ đông.</p>	100%
12	Số: 12/2020/NQ-HĐQT	28/4/2020		<p>HĐQT Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV thống nhất ủy quyền cho Giám đốc thực hiện một số nội dung tại Nghị quyết số 439/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/4/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2020; 	100%

				<ul style="list-style-type: none"> - Về việc quyết toán thù lao năm 2019 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2020 cho các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát. - Về việc ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020. 	
13	Số: 13/2020/NQ-HĐQT	15/5/2020	<p>HĐQT Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV thống nhất thông qua nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thông qua bổ sung vào công trình khởi công mới - Kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2020 - Dự án cấp phép khai thác nước khoáng nóng tại lỗ khoan 28B TTKN ĐC với nội dung như biểu chi tiết kèm theo. 	100%	
14	Số: 14/2020/NQ-HĐQT	18/5/2020	<p>HĐQT Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV thống nhất thông qua nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thông qua chủ trương để Giám đốc Công ty ký kết hợp đồng với Công ty cổ phần than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin để thực hiện công tác thành lập bổ sung bán đồ chất lượng than và lập lưới không chế, quan trắc dịch động bờ mỏ - mỏ than Khe Chàm II. 	100%	
15	Số: 15/2020/NQ-HĐQT	29/5/2020	<p>HĐQT Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV thống nhất thông qua một số nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy chế thi đua khen thưởng của Công ty; - Quy chế quản lý và phòng ngừa rủi ro của Công ty; - Các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty CP Địa chất mỏ - TKV với các doanh nghiệp và người có liên quan. 	100%	
16	Số: 16/2020/NQ-HĐQT	04/6/2020	<p>HĐQT Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV thống nhất thông qua một số nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2016-2020 và giai đoạn 2020-2025 (sau rà soát, bổ sung); - Thông qua Quy chế quản lý khu di tích lịch sử địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam. 	100%	
17	Số: 17/2020/NQ-HĐQT	15/6/2020	<p>HĐQT Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV thống nhất thông qua nội dung sau:</p> <p>Thống nhất thông qua chủ trương bổ nhiệm lại: (i) Ông Trịnh Văn Phương giữ chức vụ Trưởng phòng Vật tư Công ty, kể từ ngày 01/7/2020; (ii) Ông Nguyễn Mạnh Cường giữ chức vụ Chánh Văn phòng Công ty, kể từ ngày 01/8/2020.</p>	100%	

18	Số: 18/2020/NQ-HĐQT	22/7/2020	Thông nhất thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%
19	Số: 19/2020/NQ-HĐQT	10/9/2020	Thông nhất thông qua nội dung: - Tình hình SXKD tháng 8 và 8 tháng năm 2020; Kế hoạch SXKD Tháng 9 năm 2020; - Kế hoạch SXKD năm 2021.	100%
20	Số: 20/2020/NQ-HĐQT	21/9/2020	Thông nhất thông qua Quy định lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm dịch vụ không thuộc Dự án đầu tư trong Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%
21	Số: 21/2020/NQ-HĐQT	23/9/2020	Thông nhất thông qua Báo cáo về việc thực hiện hợp đồng hợp tác kinh doanh Khu nghỉ dưỡng Đập nước Đá Chông.	100%
22	Số: 22/2020/NQ-HĐQT	08/10/2020	Thông nhất thông qua kế hoạch đầu tư và xây dựng năm 2020 điều chỉnh với tổng giá trị đầu tư là 15.500 tr.đ (có bản kế hoạch đầu tư và xây dựng điều chỉnh chi tiết kèm theo).	100%
23	Số: 23/2020/NQ-HĐQT	28/10/2020	Thông nhất thông qua nội dung tờ trình 1379/ĐC-M-KHĐT ngày 27/10/2020 của Giám đốc (về việc dừng thực hiện theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh Khu nghỉ dưỡng Đập nước Đá Chông).	100%
24	Số: 24/2020/NQ-HĐQT	02/11/2020	Thông nhất thông qua nội dung sau: - Thanh, xử lý tài sản cố định; - Quy chế phối hợp lãnh đạo giữa Đảng ủy với Hội đồng quản trị Công ty.	100%
25	Số: 25/2020/NQ-HĐQT	04/12/2020	Thông nhất thông qua nội dung sau: - Quy chế quản lý nợ; - Quy chế giám sát, kiểm tra, thanh tra trong việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của Chủ sở hữu của Công ty; - Tình hình sản xuất kinh doanh 11 tháng năm 2020 và dự kiến thực hiện cả năm 2020; - Dừng hợp tác đầu tư Dự án khu nghỉ dưỡng Đập nước Đá chông với Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin.	100%

26	Số: 26/2020/NQ-HDQT	24/12/2020	Thông nhất thông qua tạm giao kế hoạch SXKD năm 2021.	100%
27	Số: 27/2020/NQ-HDQT	31/12/2020	Thông nhất thông qua việc bổ nhiệm lại ông Phạm Văn Ngôn, giữ chức vụ Phó giám đốc Công ty	100%
28	Số: 08/QĐ-ĐCM	03/01/2020	Quyết định về việc nghỉ hưu hưởng chế độ Hưu trí	100%
29	Số: 65/QĐ-ĐCM	13/01/2020	Quyết định về việc Phê duyệt hạn mức tín dụng ngắn hạn năm 2020 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV	100%
30	Số: 118/QĐ-ĐCM	31/01/2020	Quyết định về việc cử cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
31	Số: 119/QĐ-ĐCM	31/01/2020	Quyết định về việc bổ nhiệm thành viên HĐQT thay thế	100%
32	Số: 123/QĐ-ĐCM	01/02/2020	Quyết định về việc phân công nhiệm vụ các thành viên trong HĐQT và Người phụ trách quản trị - Thư ký HĐQT Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV	100%
33	Số: 125/QĐ-ĐCM	01/02/2020	Quyết định về việc miễn nhiệm chức vụ đối với cán bộ	100%
34	Số: 126/QĐ-ĐCM	01/02/2020	Quyết định về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty	100%
35	Số: 232/QĐ-ĐCM	25/02/2020	Quyết định về việc ban hành Quy chế chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị, Thư ký HĐQT (hoặc Người phụ trách quản trị - Thư ký HĐQT) của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%
36	Số: 367/QĐ-ĐCM	30/3/2020	Quyết định về việc phê duyệt định mức tín dụng ngắn hạn bình quân năm 2020 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%
37	Số: 368/QĐ-ĐCM	30/3/2020	Quyết định về việc phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 của Công ty.	100%

38	Số: 369/QĐ-ĐCM	30/3/2020	Quyết định về việc ban hành Hệ thống Thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%
39	Số: 445/QĐ-ĐCM	14/4/2020	Quyết định về việc chuyển xếp lương cho Người Quản lý Công ty từ thang lương, bảng lương tại QĐ số 176/QĐ-ĐCM ngày 28/01/2019 sang thang lương, bảng lương mới của Công ty tại thời điểm 01/01/2020.	100%
40	Số: 505/QĐ-ĐCM	28/4/2020	QĐ về việc điều động và bổ nhiệm cán bộ Ông Nguyễn Xuân Huệ, Giám đốc XN ĐCĐT giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty từ 28/4/2020.	100%
41	Số: 509/QĐ-ĐCM	28/4/2020	QĐ về việc nghỉ hưu hưởng chế độ Hưu trí Ông Nguyễn Bá Lượng - PGĐ Công ty.	100%
42	Số: 681/QĐ-ĐCM	29/5/2020	QĐ về việc ban hành Quy chế thi đua khen thưởng của Công ty CP Địa chất mỏ - TKV.	100%
43	Số: 682/QĐ-ĐCM	29/5/2020	QĐ về việc ban hành Quy chế Quản lý và phòng ngừa rủi ro của Công ty CP Địa chất mỏ - TKV.	100%
44	Số: 735/QĐ-ĐCM	04/6/2020	QĐ về việc phê duyệt Quy hoạch các chức danh cán bộ quản lý giai đoạn 2016-2020 và giai đoạn 2020-2025 (sau rà soát, bổ sung) của Công ty CP Địa chất mỏ - TKV.	100%
45	Số: 1073/QĐ-ĐCM	01/7/2020	QĐ về việc ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị lịch sử - văn hóa địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam.	100%
46	Số: 1175/QĐ-ĐCM	22/7/2020	QĐ về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh thuộc Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%
47	Số: 1395/QĐ-ĐCM	18/9/2020	QĐ về việc kiện toàn Hội đồng thanh, xử lý Tài sản cố định.	100%
48	Số: 1408/QĐ-ĐCM	21/9/2020	QĐ về việc ban hành Quy định về lựa chọn Nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm dịch vụ không thuộc dự án đầu tư trong Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%
49	Số: 1847/QĐ-ĐCM	04/12/2020	QĐ về việc ban hành Quy chế quản lý nợ trong Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%

50	Số: 1848/QĐ-ĐCM	04/12/2020	QĐ về việc ban hành Quy chế giám sát, kiểm tra, thanh tra trong việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của Chủ sở hữu trong Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%
51	Số: 2038/QĐ-ĐCM	31/12/2020	QĐ về việc bổ nhiệm lại Phó Giám đốc Công ty.	100%

III. Ban kiểm soát (báo cáo năm 2020):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Lê Thị Kim Dung	Trưởng ban	Ngày bắt đầu: 01/01/2016	Cử nhân kế toán
2	Ông Hoàng Kim An	Thành viên	Ngày bắt đầu: 01/01/2016	Cử nhân kế toán
3	Ông Nguyễn Đức Luận	Thành viên	Ngày bắt đầu: 01/01/2016	Kỹ sư địa chất

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Thị Kim Dung	4/4	100%	100%	
2	Ông Hoàng Kim An	4/4	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Đức Luận	4/4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.

Trưởng ban kiểm soát đã xây dựng kế hoạch kiểm soát năm và hàng quý triển khai kế hoạch kiểm soát từng quý để thực hiện nhiệm vụ được giao. Cụ thể, trong năm 2020 đã thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Kiểm soát hoạt động quản lý, điều hành của Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật, chủ sở hữu, điều lệ công ty.
- Kiểm soát việc ban hành các quy chế quản lý nội bộ, cơ chế, quy định nội bộ của Công ty ban hành trong năm.
- Đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính định kỳ hàng quý, báo cáo tài chính năm; Báo cáo đại hội cổ đông thường niên năm 2020; các báo cáo tình hình kinh doanh và một số báo cáo khác của Công ty; Kiểm soát các chuyên đề như: quản lý tài chính, công nợ, vật tư, đầu tư, sửa chữa lớn, lao động tiền lương, công tác tái cơ cấu...
- Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của HĐQT; các cuộc họp sơ kết tháng, quý để nắm bắt kịp thời các thông tin và giải quyết các công việc có liên quan đến nhiệm vụ của BKS.
- Thực hiện nộp các báo cáo định kỳ theo quy định về Tập đoàn đúng thời hạn và nội dung yêu cầu.

Trong năm Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV tổ chức 04 cuộc họp để triển khai thực hiện kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty.

a. Đánh giá hoạt động của HĐQT, Giám đốc và Bộ máy điều hành công ty trong việc triển khai nhiệm vụ năm 2020:

* Hội đồng Quản trị Công ty: Đánh giá chung HĐQT đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Trong năm Hội đồng Quản trị đã tổ chức các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản; ban hành các Nghị quyết; Quyết định ban hành các quy chế, quyết định liên quan đến công tác tổ chức LĐTL, quy hoạch cán bộ, công tác tái cơ cấu hợp nhất các phòng, sắp xếp cán bộ; công tác thay đổi nhân sự HĐQT theo quyết định của TKV. Công tác tài chính, kế hoạch điều hành sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư XD CB năm 2020 và các lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng Quản trị.

- Các kỳ họp Hội đồng Quản trị đều được chuẩn bị về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện.

- HĐQT công ty đã chủ động tổ chức thực hiện đầy đủ, đúng các quy chế của TKV tại Công ty.

- Chủ tịch HĐQT công ty thực hiện chế độ báo cáo của người đại diện phân vốn tại Công ty về TKV kịp thời, đầy đủ

theo quy định.

**** Giám đốc công ty:**

Đã thực hiện đúng, đủ các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của Giám đốc công ty quy định tại Điều lệ công ty.

- Giám đốc và Ban Lãnh đạo điều hành đã thực hiện công việc quản lý, điều hành đơn vị đảm bảo tuân thủ điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và kỷ luật điều hành của TKV.

- Giám đốc Công ty đã chỉ đạo các phòng chức năng xây dựng, sửa đổi bổ sung các quy chế nội bộ để ban hành về công tác giao khoán chi phí sản xuất, đơn giá tiền lương và các quy định về quản lý vật tư nội bộ, quản trị chi phí... từng thời điểm, phù hợp với tình hình SXKD của Công ty trong năm 2020.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất với TKV theo quy định.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Việc phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát và các các bộ quản lý, phòng ban chuyên môn của Công ty được thực hiện chặt chẽ và có hiệu quả.

Các phòng ban trong công ty, đã tích cực phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Trong năm Ban Kiểm soát không nhận được ý kiến kiến nghị nào bất thường của các Cổ đông về hoạt động quản trị và điều hành công ty của HĐQT, Giám đốc công ty và Người quản lý công ty.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Hà Minh Thọ	03/3/1974	Thạc sĩ khoa học kỹ thuật địa chất; KS. Địa chất	Ngày bổ nhiệm: 01/12/2018
2	Ông Phạm Văn Ngôn	09/9/1964	Kỹ sư cơ điện	Ngày bổ nhiệm: 01/01/2016
3	Ông Nguyễn Xuân Huệ	10/4/1974	Thạc sĩ khoa học kỹ thuật địa chất; KS. Địa chất	Ngày bổ nhiệm: 28/4/2020

4	Ông Lê Văn Lân	06/01/1960	Kỹ sư địa chất	Ngày miễn nhiệm: 01/02/2020
5	Ông Nguyễn Bá Lượng	27/5/1960	Kỹ sư khoan thăm dò	Ngày miễn nhiệm: 01/6/2020

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bỏ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Hồng Lan	27/9/1973	Cử nhân kế toán	Ngày bỏ nhiệm: 01/7/2016

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng năm 2020 và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ông Hoàng Minh Hiếu		Chủ tịch HĐQT	CCCD: 022061000282 Ngày cấp: 20/5/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Hồng Hải, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	24/3/2017	01/02/2020	Có đơn xin từ nhiệm	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Vũ Văn Khán		Chủ tịch HĐQT	CCCD: 034068001414 Ngày cấp: 29/7/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	01/02/2020			Chủ tịch HĐQT

3	Ông Hà Minh Thọ	044C907551	TV. HQQT - Giám đốc	CCCD: 034074007352 Ngày cấp: 05/7/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Pha, tỉnh Quảng Ninh	01/12/2018			TV. HQQT - Giám đốc
4	Ông Lê Văn Lân		TV. HQQT - Phó giám đốc	CCCD: 022060000079 Ngày cấp: 08/7/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Thanh Sơn, Tp Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	01/02/2020	Có đơn xin từ nhiệm		TV. HQQT - Phó giám đốc
4	Ông Phạm Tuấn Ninh		TV. HQQT	CMTND: 100682826 Ngày cấp: 07/01/2009 Nơi cấp: CA Quảng Ninh	Phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	01/01/2016			TV. HQQT
5	Ông Đỗ Văn Trường	044C907413	TV. HQQT, Phó bí thư Đảng ủy chuyên trách	CMTND: 101178930 Ngày cấp: 03/8/2010 Nơi cấp: CA Quảng Ninh	Phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh.	01/02/2020			TV. HQQT, Phó bí thư Đảng ủy chuyên trách
6	Ông Phạm Văn Ngón		TV. HQQT - Phó giám đốc	CMTND: 100650188 Ngày cấp: 26/7/2014 Nơi cấp: CA Quảng Ninh	Phường Mạo Khê, Tx Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	01/01/2016			TV. HQQT - Phó giám đốc
7	Bà Lê Thị Kim Dung		TB. Kiểm soát	CMTND: 100502268 Ngày cấp: 22/8/2006 Nơi cấp: CA Quảng Ninh		01/01/2016			TB. Kiểm soát
8	Ông Hoàng Kim An	044C907074	TV. Ban kiểm soát, PP. TCNS	CMTND: 100626105 Ngày cấp: 22/8/2006 Nơi cấp: CA Quảng Ninh	Phường Thanh Sơn, thành phố	01/01/2016			TV. Ban kiểm soát, PP.

						Ông Bí, tỉnh Quảng Ninh					TCNS Công ty
9	Ông Nguyễn Đức Luận					Phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	01/01/2016				TV. Ban kiểm soát, PP. Địa chất Công ty
10	Ông Nguyễn Bá Lượng					Phường Hồng Hải, Tp Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh		01/6/2020	Về hưu		Phó giám đốc
11	Ông Nguyễn Xuân Huệ	044C907210				Phường Yên Thọ, Tx Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	28/4/2020				Phó giám đốc
12	Bà Nguyễn Thị Hồng Lan	044C907042				Phường Cẩm Bình, Tp Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	01/7/2016				Kế toán trưởng
13	Ông Lưu Tiến Quỳnh	044C907666				Phường Cẩm Trung, Tp Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh					Người quản trị nội bộ - Thư ký - Người được ủy quyền

			công bố thông tin, TP. TCNS Công ty				công bố thông tin, TP. TCNS Công ty
14	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Công ty mẹ	ĐKKD: 5700100256 Ngày cấp: 21/10/2014	226 Lê Duẩn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	01/01/2016		Công ty mẹ

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có
- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Vũ Văn Khán		Chủ tịch HĐQT	CCCD: 034068001414 Ngày cấp: 29/7/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	0	0	

1.1	Đông Thị Nhuận			CCCD: 034144000130 Ngày cấp: 29/7/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	0	0	Mẹ đẻ
1.2	Nguyễn Thị Nhưồng			CCCD: 034166000926 Ngày cấp: 14/05/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	0	0	Vợ
1.3	Vũ Thanh Tùng			CMND: 013476642 Ngày cấp: 15/11/2011 Nơi cấp: CA Hà Nội	Khu đô thị Royal City, P. Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Hà Nội	0	0	Con đẻ
1.4	Vũ Thanh Bình			CMND: 101328099 Ngày cấp: 18/05/2015 Nơi cấp: CA Quảng Ninh	Phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	0	0	Con đẻ
1.5	Hoàng Lưu Ly			CMND: 012880758 Ngày cấp: 12/06/2006 Nơi cấp: CA Hà Nội	Khu đô thị Royal City, P. Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Hà Nội	0	0	Con dâu
2	Hà Minh Thọ	044C907551	TV. HDQT- Giám đốc	CCCD: 034074007352 Ngày cấp: 05/7/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	9300	0,086	
2.1	Lưu Thị Lữ			CMND: 150517578 Ngày cấp: 26/12/2012 Nơi cấp: CA Thái Bình	Xã Kim Trung, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	0	0	Mẹ đẻ
2.2	Hà Tô Văn			CMND: 100367311 Cấp ngày 16/8/1979 Nơi cấp: CA Quảng Ninh	Phường Cẩm Trung, TP Cẩm Phả, T Quảng Ninh	0	0	Bố vợ
2.3	Vương Thị Đình			CMND: 100367252 Cấp ngày 02/3/2015 Nơi cấp: CA Quảng Ninh	Phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	0	0	Mẹ vợ

2.4	Hà Thị Thập				CMND: 100676278 Ngày cấp: 20/8/2006 Nơi cấp: CA Quảng Ninh	Phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	0	0	Vợ
2.5	Hà Xuân Bách				CCCD: 022204001624 Cấp ngày 05/7/2019 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	0	0	Con đẻ
2.6	Hà Phú Gia					Phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	0	0	Con đẻ
2.7	Hà Thị Dư				CMND: 152192234 Ngày cấp: 23/01/2013 Nơi cấp: CA Thái Bình	Xã Kim Trung, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	0	0	Chị ruột
2.8	Lương Xuân Bích				CMND: 151181668 Ngày cấp: 18/12/1992 Nơi cấp: CA Thái Bình	Xã Kim Trung, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình			Anh rể
2.9	Hà Thị Dội				CMND: 151957439 Ngày cấp: 14/9/2007 Nơi cấp: CA Thái Bình	Xã Kim Trung, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	0	0	Chị ruột
2.10	Lưu Xuân Á				CMND: 150517779 Ngày cấp: 16/10/2013 Nơi cấp: CA Thái Bình				Anh rể
2.11	Hà Thị Dôi				CMND: 150817375 Ngày cấp: 30/6/2005 Nơi cấp: CA Thái Bình	Xã Phúc Khánh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái	0	0	Chị ruột

2.12	Cao Văn Ngru						CCCD: 034064008010 Ngày cấp: 26/7/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Xã Phúc Khánh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình					Anh rể
2.13	Hà Văn Vinh						CCCD: 034068003004 Ngày cấp: 26/7/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Anh Dũng, Quận Dương Kinh, TP Hải Phòng	0	0			Anh ruột
2.14	Đỗ Thị Liên						CCCD: 031175005301 Ngày cấp: 26/7/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Anh Dũng, Quận Dương Kinh, TP Hải Phòng					Chị dâu
2.15	Hà Văn Hương						CMND:151116454 Ngày cấp:19/8/1989 Nơi cấp: CA Thái Bình	Xã Kim Trung, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	0	0			Anh ruột
2.16	Hoàng Thị Bích Thủy						CMND: 151073245 Ngày cấp:19/8/1989 Nơi cấp: CA Thái Bình	Xã Kim Trung, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình					Chị dâu
2.17	Nguyễn Thị Hoạt						CCCD: 034163003549 Cấp ngày: 24/10/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Xã Kim Trung, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình					Chị dâu
3	Phạm Tuấn Ninh					TV. HDQT	CCCD: 042062000304 Ngày cấp: 3/4/2018 Nơi cấp: Cục Cảnh sát	Phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	0	0			0

3.1	Lã Thị Mỹ				CMND:100285099 Nơi cấp: CA Quảng Ninh Ninh	Thị trấn Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh	0	0	Mẹ vợ
3.2	Phan Thị Tháo				CMND: 1008311996 Ngày cấp: 12/01/2015 Nơi cấp: CA Quảng Ninh	Phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	0	0	Vợ
3.3	Phạm Hạnh Dung				CMND: 0137000175 Ngày cấp: 15/4/2014 Nơi cấp: CA TP Hà Nội	Phường Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0	Con đẻ
3.4	Phí Ngọc Tú				CMND: 0137000174 Ngày cấp: 15/4/2014 Nơi cấp: CA TP Hà Nội	Phường Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0	Con đẻ
3.5	Phạm Chi Mai				CCCD: 022197000553 Ngày cấp: 19/01/2018 Nơi cấp: Cục Cảnh sát	Phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	0	0	Con đẻ
3.6	Phạm Tuấn An				CMND: 250644664 Nơi cấp: CA Lâm Động	Thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Động	0	0	Anh ruột
3.7	Phạm Thị Tùng				CMND: 250641635 Nơi cấp: CA Lâm Động	Thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Động	0	0	Chị dâu
3.8	Phạm Tuấn Hùng				CMND: 225184828 Nơi cấp: CA Khánh Hòa	Phường Phước Hải, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	0	0	Em ruột
3.9	Nguyễn Thị Hà				CMND: 225048272 Nơi cấp: CA Khánh Hòa	Phường Phước Hải, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	0	0	Em dâu
3.10	Phạm Hải Hậu				CMND: 250411282 Ngày cấp: 06/11/2017	Thị trấn Liên Nghĩa, Đức Trọng, Lâm Động	0	0	Em ruột

					Ngày cấp: 21/5/201 Nơi cấp: CA Quảng Ninh								
4.5	Đỗ Thị Hà Linh								Như trên	0	0	0	Con đẻ
4.6	Đỗ Khánh Linh								Như trên	0	0	0	Con đẻ
4.7	Đỗ Văn Chiến					CMND: 163287365 Ngày cấp: 17/6/2011 Nơi cấp: CA Nam Định			Xóm Hồng Phong 1, xã Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định	0	0	0	Anh ruột
4.8	Trần Thị Hiền					CCCD: 036177005893 Ngày cấp: 12/7/2018 Nơi cấp: Cục Cảnh sát			Xóm Hồng Phong 1, xã Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định	0	0	0	Chị dâu
4.9	Đỗ Văn Định					CMND: 162270203 Ngày cấp: 28/5/2013 Nơi cấp: CA Nam Định			Xóm Hồng Phong 1, xã Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định	0	0	0	Em ruột
5	Phạm Văn Ngón					CMND: 100650188 Ngày cấp: 26/7/2014 Nơi cấp: CA Quảng Ninh	TV. HĐQT - Phó giám đốc		Phường Yên Thọ, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	17900	0,166	0	
5.1	Phạm Văn Ngừ					CCCD: 0300390002227 Ngày cấp: 05/01/2017 Nơi cấp: Cục cảnh sát			Xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	0	0	0	Bố đẻ
5.2	Phạm Thị Chu					CMND: 142710473 Ngày cấp: 22/01/2009 Nơi cấp: CA Hải Dương			Xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	0	0	0	Mẹ đẻ

5.3	Bùi Thanh Hải					CMND: 152101671	Xã Vũ Thuận, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	0	0	0	Bố vợ	
5.4	Nguyễn Thị Kính					CMND: 152101493	Xã Vũ Thuận, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	0	0	0	Mẹ vợ	
5.5	Bùi Thúy Nga		044C907704	NV. Phòng TCHC xí nghiệp Địa chất Đông Triều - Công ty CP Địa chất mỏ - TKV	CMND: 100508192 Ngày cấp: 03/3/2005 Nơi cấp: CA Quảng Ninh	Phường Yên Thọ, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	3200	0,029	0	vợ		
5.6	Phạm Tiến Đạt				CCCD: 022093001320 Ngày cấp: 30/11/2020 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	0	0	0	Con ruột		
5.7	Nguyễn Mai Diệu Quỳnh				CCCD: 022195000776 Ngày cấp: 21/9/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	0	0	0	Con dâu		
5.8	Phạm Quỳnh Mai				CCCD: 022305002111 Ngày cấp: 26/11/2020 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Yên Thọ, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	0	0	0	Con ruột		

5.9	Phạm Thị Lý				CMND: 144311596 Ngày cấp: 06/10/2009 Nơi cấp: CA Hải Dương	Thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	0	0	Em ruột
5.10	Trần Thanh Nghị				CMND: 141152076 Ngày cấp: 09/4/2013 Nơi cấp: CA Hải Dương	Thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	0	0	Em rể
5.11	Phạm Thị Lựa				CMND: 141311598 Ngày cấp: 05/01/2013 Nơi cấp: CA Hải Dương	Xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	0	0	Em ruột
5.12	Nguyễn Hữu Hào				CCCD: 030064002367 Ngày cấp: /6/2017 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	0	0	Em rể
5.13	Phạm Văn Sơn				CCCD: 030071001543 Ngày cấp: 04/8/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng	0	0	Em ruột
5.14	Bùi Thị Hoàng Anh				CCCD:v031174007444 Ngày cấp: 20/9/2019 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng	0	0	Em dâu
6	Lê Thị Kim Dung			TB. Kiểm soát	CMND: 100502268 Ngày cấp: 22/8/2006 Nơi cấp: Công an Quảng Ninh	Phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	6.800	0,063	
6.1	Nguyễn Thị Thê				CCCD: 031149001603, ngày cấp: 06/4/2018, nơi	Phường Cẩm Trung,	0	0	Mẹ đẻ

7.1	Đào Thị Phương				CCCD 022148000227 Ngày cấp: 28/12/2016 Nơi cấp: Cục Cảnh sát	Phường Thanh Sơn, TP Ưông Bí, tỉnh Quảng Ninh	0	0	Mẹ vợ
7.2	Nguyễn Thị Hải				CMND: 100600708 Ngày cấp: 31/3/2001 Nơi cấp: CA Quảng Ninh	Phường Thanh Sơn, thành phố Ưông Bí, tỉnh Quảng Ninh	0	0	Vợ
7.3	Hoàng Kim Anh				CMND: 101202417 Ngày cấp: 02/7/2010 Nơi cấp: CA Quảng Ninh	Xã Yên Trung huyện Yên Phong, Bắc Ninh	0	0	Con đẻ
7.4	Hoàng Trọng Nghĩa				CCCD: 022201005533 Ngày cấp: 05/10/2018, Nơi cấp: Cục Cảnh sát	Phường Thanh Sơn, thành phố Ưông Bí, tỉnh Quảng Ninh	0	0	Con đẻ
7.5	Nguyễn Văn Việt				CMND: 125230466 Ngày cấp: 12/11/2015 Nơi cấp: CA Bắc Ninh	Xã Yên Trung, huyện Yên Phong, Bắc Ninh	0	0	Con rể
7.6	Hoàng Kim Khánh				CCCD: 038052003985 Ngày cấp: 08/4/2019 Nơi cấp: Cục Cảnh sát	Xã Tế Nông, huyện Nông Cống, Thanh Hóa	0	0	Anh trai
7.7	Nguyễn Thị Vĩnh				CMTD: 170975193 Ngày cấp: 11/4/1979 Nơi cấp: CA thanh Hóa	Xã Tế Nông huyện Nông Cống, Thanh Hóa	0	0	Chị dâu
7.8	Hoàng Thị Lân				CCCD: 038160008900 Ngày cấp: 01/8/2020 Nơi cấp: Cục Cảnh sát	Xã Tế Nông huyện Nông Cống, Thanh Hóa	0	0	Chị ruột

7.9	Nguyễn Văn Nhân				CCCD: 038057003163 Ngày cấp: 22/11/2017, Nơi cấp: Cục Cảnh sát Hóa	Xã Tế Nông huyện Nông Cống, Thanh Hóa	0	0	Anh rể
7.10	Hoàng Thị Ninh				CCCD: 038162005088 Ngày cấp: 14/6/2018, Nơi cấp: Cục cảnh sát	Xã Tế Nông huyện Nông Cống, Thanh Hóa	0	0	Chị ruột
8	Nguyễn Đức Luận			TV. Ban kiểm soát, PP. Địa chất Công ty	CMTND: 151349476 Ngày cấp: 07/3/1998 Nơi cấp: CA tỉnh Thái Bình	Phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	3290	0,030	
8.1	Phạm Thị Mùi					Xã Thái Sơn, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	0	0	Mẹ đẻ
8.2	Phạm Văn Quý				CCCD: 022055000662 Ngày cấp: 25/9/2017 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	0	0	Bố vợ
8.3	Nguyễn Thị Vân				CCCD: 019162000130 Ngày cấp: 25/9/2017 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	0	0	Mẹ vợ
8.4	Phạm Thị Thu Hương				CCCD: 019182000362 Ngày cấp: 15/01/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	0	0	Vợ
8.5	Nguyễn Bảo Phong					Phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	0	0	Con đẻ

8.6	Nguyễn Anh Vũ					Phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	0	0	Con đẻ
8.7	Nguyễn Đức Hải				CMND: 151331530 Ngày cấp: 07/6/2008 Nơi cấp: CA Thái Bình	Xã Thái Sơn, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	0	0	Anh trai
8.8	Phạm Thị Liên				CMND: 150096134 Ngày cấp: 07/6/2008 Nơi cấp: CA Thái Bình	Xã Thái Sơn, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	0	0	Chị dâu
8.9	Nguyễn Thị Ngọc				CCCD: 034162002434 Ngày cấp: 01/03/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Xã Thụy Thanh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	0	0	Chị gái
8.10	Trần Trọng Cừ				CCCD: 034060003784 Ngày cấp: 15/12/2020 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Xã Thụy Thanh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	0	0	Anh rể
8.11	Nguyễn Xuân Bằng				N1216600 07/5/2009 Minsk/Belarus	Xã Thái Sơn, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	0	0	Anh trai
9	Nguyễn Xuân Huệ	044C907210	Phó giám độc		CMTND: 101127100 Ngày cấp: 23/4/2008 Nơi cấp: CA Quảng Ninh	Phường Yên Thọ, Tx Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	4110	0,038	
9.1	Nguyễn Xuân Tiệp					Xã Quảng Nghiệp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải	0	0	Bố đẻ

9.9	Nguyễn Xuân Trường				CMND: 073439618 Ngày cấp: 21/11/2012 Nơi cấp: CA Hà Giang	Phường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	0	Em ruột
9.10	Nguyễn Thị Viên				CMND: 0734396117 Ngày cấp: 21/11/2012 Nơi cấp: CA Hà Giang	Phường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	0	Em dâu
9.11	Nguyễn Thị Đạo				CCCD: 030180002436 Ngày cấp: 05/10/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Xã Quang Nghiệp, huyện Từ kỳ, tỉnh Hải Dương	0	0	Em ruột
9.12	Nguyễn Đình Hai				CMND: 141727382 Ngày cấp: 02/6/2014 Nơi cấp: CA Hải Dương	Xã Quang Nghiệp, huyện Từ kỳ, tỉnh Hải Dương	0	0	Em rể
10	Nguyễn Thị Hồng Lan	044C907042	Kế toán trưởng		CCCD: 022173003085 Ngày cấp: 02/5/2019 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Cẩm Bình, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	3700	0,034	
10.1	Nguyễn Đình Vây				CCCD: 031036000476 Ngày cấp: 13/9/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Cẩm Thành, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	0	0	Bố đẻ
10.2	Đàm Quang Dũng		Công nhân bảo vệ Công ty		CCCD: 022063001981 Ngày cấp: 02/5/2019 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Cẩm Bình, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	3400	0,031	Chồng
10.3	Đàm Minh Trang				CCCD: 022196002341 Ngày cấp: 04/6/2019 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Phường Cẩm Bình, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng	0	0	Con đẻ

11.7	Lưu Khánh Linh					Phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phá, tỉnh Quảng Ninh	0	0	Con đẻ
11.8	Lưu Tiến Chính				CCCD: 034078002978 Ngày cấp: 20/8/2020 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Xã Thuần Thành, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	0	0	Anh ruột
11.9	Trần Thị Thân				CCCD: 034180003659 Ngày cấp: 20/8/2020 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Xã Thuần Thành, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	0	0	Chị dâu
11.10	Lưu Thị Mìn				CCCD: 034176006197 Ngày cấp: 20/8/2020 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Xã Thái Hưng, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	0	0	Chị ruột
11.11	Nguyễn Hữu Thụy				CCCD: 034074004366 Ngày cấp: 09/11/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Xã Thái Hưng, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	0	0	Anh rể
11.12	Lưu Thị Tuyết				CCCD: 034181009572 Ngày cấp: 06/11/2019 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Xã Dương Hồng Thụy, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	0	0	Chị ruột
11.13	Tăng Văn Bằng				CCCD: 034077010229 Ngày cấp: 24/6/2020 Nơi cấp: Cục cảnh sát	Xã Dương Hồng Thụy, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	0	0	Anh rể

11.14	Lưu Thị Ngọc			CMND: 122170225 Ngày cấp: 13/3/2012 Nơi cấp: CA tỉnh Bắc Giang	Xã Thanh Luân, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang	0	0	Em ruột
11.15	Hoàng Văn Tâm			CMND: 121521832 Ngày cấp: 13/3/2012 Nơi cấp: CA tỉnh Bắc Giang	Xã Thanh Luân, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang	0	0	Em rể

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu: VT, TCNS

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Vũ Văn Khấn